|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN MTTQ VIỆT NAMTỈNH NAM ĐỊNH**BAN THƯỜNG TRỰC****\***Số : **39**/HD-MTTQ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc** *Nam Định, ngày 18 tháng 7 năm 2023* |

**HƯỚNG DẪN**

**Tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp,**

**tiến tới Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Nam Định**

**lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2024-2029**

Thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW ngày 25/5/2023 (Chỉ thị 22-CT/TW) của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thông tri số 09-TT/TU ngày 15/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nam Định về lãnh đạo tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029; căn cứ Điều lệ MTTQ Việt Nam; Đề án số 11-ĐA/MTTW-ĐCT ngày 23/6/2023 của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 – 2029; Hướng dẫn số 104-HD/MTTW-BTT ngày 29/6/2023 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam Hướng dẫn một số nội dung về tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024 – 2029.

Sau khi thống nhất với Ban Tổ chức Tỉnh ủy Nam Định, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Nam Định hướng dẫn một số nội dung về tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024 – 2029, như sau:

**I. VỀ VĂN KIỆN ĐẠI HỘI**

**1. Về Văn kiện Đại hội**

***(1) Báo cáo chính trị*** (bao gồm cả phần đánh giá kết quả nhiệm kỳ 2019-2024 và phương hướng nhiệm kỳ 2024-2029): cần đánh giá đúng đắn tình hình các tầng lớp Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; khẳng định kết quả đạt được, những mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo; thẳng thắn, chỉ ra hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân (nhất là nguyên nhân chủ quan), rút ra bài học kinh nghiệm.

Phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2024 -2029: phải cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đảng các cấp về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc và công tác Mặt trận; phân tích đầy đủ bối cảnh tình hình, dự báo thuận lợi, khó khăn, những vấn đề mới đặt ra trong thực tiễn để xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, đề ra giải pháp cụ thể, đột phá, khả thi; tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng cường vai trò nòng cốt chính trị của MTTQ Việt Nam trong việc tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

***(2)*** ***Chương trình hành động*** ***của nhiệm kỳ 2024-2029:*** xây dựng theo hướng cụ thể hóa phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam, tập trung khắc phục những yếu kém, tồn tại đã chỉ ra trong nhiệm kỳ qua; xác định cụ thể nội dung, nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ mới và giải pháp, nguồn lực tổ chức thực hiện; phân rõ trách nhiệm và lộ trình yêu cầu cần đạt được; định kỳ sơ, tổng kết đảm bảo thực hiện thắng lợi chương trình đề ra.

***(3)*** ***Xây dựng*** ***Báo cáo kiểm điểm*** của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ qua theo phương châm: Thẳng thắn, trách nhiệm, cầu thị. Đánh giá đúng đắn kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, chủ trì thực hiện Nghị quyết Đại hội, Chương trình công tác toàn khóa, Quy chế hoạt động; chỉ rõ hạn chế, tồn tại, nguyên nhân (chủ quan, khách quan), rút ra bài học kinh nghiệm.

***(4)Tham luận của Đại hội***: Lựa chọn những vấn đề có tính đại diện các lĩnh vực, các giai tầng xã hội, địa bàn, những đề xuất cách làm hay, sáng tạo, các giải pháp cụ thể, khả thi để nhiệm kỳ tới thực hiện tốt hơn quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam.

Thực hiện đa dạng hóa các nội dung, cách thức trình bày tham luận, ứng dụng công nghệ thông tin, khuyến khích các tham luận có minh họa hình ảnh; mỗi tham luận trình bày khoảng 10 phút để có nhiều ý kiến được tham luận tại đại hội

***(5)*** ***Nghị quyết Đại hội***: Tập trung vào những nội dung lớn, quan trọng, rõ giải pháp thực hiện Nghị quyết để đại biểu dân chủ thảo luận, đồng thuận cao; Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết.

**2. Về thảo luận đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện**

 Đại hội tập trung thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện của Đại hội cấp mình, đặc biệt là Báo cáo chính trị và Chương trình hành động nhiệm kỳ mới; dự thảo văn kiện của Đại hội cấp trên trực tiếp và kiến nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ MTTQ Việt Nam khóa IX (nếu có). Đối với cấp xã, cấp huyện tham gia góp ý sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam (khóa IX) và có hình thức phù hợp để góp ý đối với văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024-2029.

 Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp triệu tập Đại hội hướng dẫn, gợi ý những vấn đề trọng tâm trong báo cáo chính trị của Đại hội cấp mình để xin ý kiến các tổ chức thành viên, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp và đại biểu tham dự Đại hội. Dành thời gian thỏa đáng, thảo luận kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ, trách nhiệm của đại biểu, đảm bảo dân chủ, sâu sắc, tránh “qua loa, chiếu lệ, hình thức”.

**II. VỀ CÔNG TÁC NHÂN SỰ**

**1. Về đề án nhân sự**

 Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam các cấp xây dựng Đề án nhân sự nhiệm kỳ 2024 - 2029, tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Tổng kết công tác nhân sự của nhiệm kỳ 2019-2024, trong đó tập trung đánh giá bối cảnh, tình hình, kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại; chỉ rõ nguyên nhân hạn chế, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm.

- Xây dựng Đề án nhân sự nhiệm kỳ 2024-2029, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp uỷ Đảng. Quán triệt sâu sắc nội dung Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Thông tri số 09-TT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam, Hướng dẫn của Ban Thường trực MTTQ Việt Nam cấp trên và các văn bản có liên quan của cấp có thẩm quyền.

- Đề án nhân sự cần được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ tập thể đi đôi với phát huy trách nhiệm của người đứng đầu, tạo sự đoàn kết, đồng thuận, thống nhất của Ủy ban MTTQ Việt Nam đương nhiệm đối với việc xây dựng Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới, đảm bảo có số lượng, cơ cấu hợp lý, gồm:

+ Người đứng đầu của các tổ chức thành viên cùng cấp, trong trường hợp đặc biệt tổ chức thành viên mới cử đại diện lãnh đạo.

+ Người tiêu biểu đại diện cho các nhân, sỹ, tri thức, chức sắc, chức việc các tôn giáo, các giai tầng xã hội phù hợp với cơ cấu dân số, địa bàn hoạt động và không thấp hơn tỷ lệ của nhiệm kỳ 2019-2024.

+ Trên cơ sở đảm bảo tiêu chuẩn điều kiện, bố trí tỷ lệ người chưa phải Đảng viên phù hợp, đảm bảo tính đại diện, dân chủ của các giai tầng trong xã hội. Nói chung, tỷ lệ người ngoài đảng không thấp hơn nhiệm kỳ 2019-2024.

+ Tỷ lệ người tái cử không quá 60% số Ủy viên Ủy ban nhiệm kỳ
2019-2024 (trường hợp tái cử không đảm bảo tỷ lệ trên phải xin ý kiến của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp trên trực tiếp).

**2. Tiêu chuẩn của Ủy viên Ủy ban**

2.1. Tiêu chuẩn chung của Ủy viên Ủy ban

- Có tinh thần yêu nước, trung thành với Tổ quốc, tán thành mục tiêu tương đồng là xây dựng nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc.

- Thực hiện tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tán thành Điều lệ MTTQ Việt Nam. Có khả năng tập hợp, đoàn kết nhân dân; tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, các chương trình công tác của MTTQ Việt Nam.

- Đảm bảo sức khỏe, có kiến thức và khả năng đóng góp ý kiến với cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc lãnh đạo, quản lý; đóng góp ý kiến với MTTQ Việt Nam các cấp trong việc xây dựng, thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các hoạt động của MTTQ Việt Nam.

 - Có uy tín, tiêu biểu, đại diện cho một giai cấp, tầng lớp xã hội, tôn giáo, một lĩnh vực, ngành nghề ….

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện của cán bộ chuyên trách tham gia Ủy ban, Ban Thường trực nhiệm kỳ mới

- Cán bộ chuyên trách tham gia Ủy ban, Ban Thường trực nhiệm kỳ mới đảm bảo tiêu chuẩn cán bộ theo quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ, đảm bảo tiêu chuẩn theo Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 20/10/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX); Kết luận số 88-KL/TU, ngày 12/4/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XX) về tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 20/10/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp từ năm 2016 đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

- Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia Ban Thường trực nhiệm kỳ 2024-2029 phải đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng theo phân cấp quản lý cán bộ, có số lượng, cơ cấu hợp lý, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Đối với nhân sự Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2024-2029 thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 22 -CT/TW của Ban Bí thư; Nghị quyết số 17-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

+ *Đối với cấp huyện*: Đề nghị phân công, giới thiệu đồng chí Ủy viên Thường vụ cấp ủy có năng lực, uy tín để hiệp thương cử giữ chức Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện.

*+ Đối với cấp xã*: Đối với nơi có nhiều hơn 03 ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy thì phân công, giới thiệu 01 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ để hiệp thương cử giữ chức Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã. Đối với những nơi còn lại thì phân công, giới thiệu 01 đồng chí Đảng ủy viên có năng lực, uy tín để hiệp thương cử giữ chức Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã. (Trong trường hợp đặc biệt đối với những nơi có nhiều hơn 03 Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, chưa phân công được đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy để hiệp thương cử giữ chức Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã thì phải báo cáo và được sự đồng ý của Ban Thường vụ huyện ủy. Sau khi hoàn thành đại hội cấp xã (tháng 4/2024) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện báo cáo những đơn vị chưa thực hiện được việc này với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để tổng hợp báo cáo với Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam).

\* Về tiêu chuẩn Phó Chủ tịch không chuyên trách của Ủy ban MTTQ cấp xã thực hiện theo khoản 1, điều 36, chương III, Nghị định 33/2023-NĐ/CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

- Về độ tuổi nhân sự tham gia Ban Thường trực nhiệm kỳ 2024-2029:

+ Đối với những đồng chí lần đầu tham gia Ban Thường trực, nói chung phải đủ tuổi công tác từ 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn 01 nhiệm kỳ. Đối với nhân sự Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp mới tham gia lần đầu còn phải đủ tuổi tái cử cấp ủy cùng cấp nhiệm kỳ tới. Mốc thời gian tính độ tuổi, tại thời điểm tổ chức Đại hội của mỗi cấp *(tính theo tháng*) và đảm bảo với thời gian quy định tại Chỉ thị số 22 - CT/TW của Ban Bí thư trung ương Đảng và Thông tri 09-TT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

+ Đối với những đồng chí được giới thiệu tái cử, nói chung phải đủ tuổi công tác trọn 01 nhiệm kỳ, ít nhất cũng phải còn đủ tuổi công tác từ ½ nhiệm kỳ *(30 tháng)* trở lên, tại thời điểm Đại hội *(tính theo tháng)* và đảm bảo với thời gian quy định tại Chỉ thị số 22 - CT/TW của Ban Bí thư trung ương Đảng và Thông tri 09-TT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

+ Đối với những đồng chí không đủ tuổi tái cử thì Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện lập danh sách, hồ sơ và báo cáo với Ban Thường vụ huyện ủy, thành ủy, phối hợp với Ban Tổ chức huyện ủy, thành ủy và Phòng nội vụ đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước.

*(Thực hiện cách tính độ tuổi theo phụ lục 1)*

**3. Số lượng, cơ cấu, thành phần Ủy viên Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã.**

3.1. Về số lượng

- Số lượng Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã, cấp huyện nhiệm kỳ 2024-2029, không nên thấp hơn so với nhiệm kỳ 2019-2024. Có thể mở rộng thành phần, số lượng tổ chức thành viên, cá nhân tiêu biểu … phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương. Số lượng ủy viên Ủy ban MTTQ cấp huyện, cấp xã có thể tăng nhưng không quá 10% so với nhiệm kỳ hiện tại. Cụ thể định hướng số lượng như sau :

+ Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã: Có số lượng từ 30-55 Ủy viên.

+ Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện: Có số lượng từ 45 - 65 Ủy viên

 - Số lượng Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp huyện, cấp xã từ 03-05 người, số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ của cấp huyện, cấp xã do cấp ủy cùng cấp xem xét quyết định.

3.2. Về cơ cấu, thành phần

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ động tham mưu với cấp ủy đảng phân công, giới thiệu đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư cấp ủy tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp theo đúng tinh thần Chỉ thị số 22 –

CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Thông tri 09-TT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Về cơ cấu của Ủy ban MTTQ cấp huyện, cấp xã phải đảm bảo theo quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam (Điều 22 và điều 24).

Cơ cấu Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp huyện : Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực (một số cán bộ chuyên trách của cơ quan Ủy ban MTTQ cấp huyện)

Cơ cấu Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp xã : Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực.

**4. Quy trình giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp**

4.1. Trên cơ sở cơ cấu, số lượng theo Đề án nhân sự,Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội lập danh sách nhân sự được dự kiến giới thiệu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới theo các bước sau:

- Đối với nhân sự dự kiến tái cử

*+* Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội rà soát, đánh giá số lượng, cơ cấu thành phần, chất lượng, hiệu quả hoạt động đối với nhân sự Ủy viên Ủy ban của khóa đương nhiệm và giới thiệu nhân sự tái cử.

+ Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội gửi văn bản đề nghị cơ quan, đơn vị, tổ chức nơi quản lý nhân sự, có ý kiến về nhân sự được giới thiệu tái cử.

+ Cơ quan, đơn vị, tổ chức nơi quản lý nhân sự có ý kiến về nhân sự được giới thiệu; Nhân sự được giới thiệu hoàn thiện hồ sơ cá nhân theo quy định.

+ Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội lập danh sách nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.

- Đối với nhân sự được giới thiệu mới:

+ Trên cơ sở tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu nhân sự mới, Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội có văn bản gửi Mặt trận cấp dưới trực tiếp, các tổ chức thành viên, các cơ quan, tổ chức có liên quan đề nghị giới thiệu nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, cơ cấu (hoặc cho ý kiến về nhân sự do Ban Thường trực phát hiện,
giới thiệu).

+ Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội phối hợp với các cơ quan quản lý nhân sự xem xét, thẩm định về nhân sự được giới thiệu.

+ Nhân sự được giới thiệu hoàn thiện hồ sơ cá nhân theo quy định.

+ Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội lập danh sách nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.

- Đối với nhân sự cán bộ chuyên trách Mặt trận là đảng viên thực hiện quy trình công tác cán bộ theo Quy định số 80-QĐ/TW của Bộ Chính trị , Quy định 603-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử” và Quy định của cấp uỷ địa phương.

4.2.Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội báo cáo Ban Thường vụ cấp uỷ cùng cấp xin ý kiến về nhân sự được giới thiệu tham gia Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

4.3. Sau khi có ý kiến của cấp ủy có thẩm quyền, Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội trình Ủy ban MTTQ cùng cấp thông qua dự kiến danh sách nhân sự được giới thiệu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới để trình Đại hội hiệp thương cử.

**5. Quy trình cử các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tại Hội nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ nhất**

- Triệu tập viên Hội nghị Ủy ban lần thứ nhất: Đoàn Chủ tịch Đại hội cử 01 vị trong Ban Thường trực khóa cũ được tái cử (trong trường hợp không có nhân sự nào trong Ban Thường trực khóa cũ tái cử thì cử 01 vị Ủy viên Ủy ban dự kiến phân công, giới thiệu để hiệp thương cử giữ chức danh chuyên trách của Ban Thường trực khóa mới) làm triệu tập viên.

- Các bước tiến hành cử các chức danh lãnh đạo của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp được tiến hành như sau:

(1) Triệu tập viên Hội nghị giới thiệu Chủ tọa hội nghị để Hội nghị biểu quyết thông qua (số lượng và thành phần chủ tọa hội nghị do Hội nghị quyết định);

(2) Chủ tọa Hội nghị giới thiệu Thư ký hội nghị để Hội nghị biểu quyết thông qua;

(3) Hiệp thương cử lần lượt các chức danh Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên Thường trực của Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp trong số Ủy viên Ủy ban;

(4) Công bố các chức danh lãnh đạo của Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

5) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp được điều hành công việc ngay sau khi hội nghị lần thứ nhất Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới hiệp thương cử ra

Sau khi Hội nghị lần thứ nhất cử ra các chức danh trong Ban Thường trực, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam được phép thay mặt Ủy ban, Ban Thường trực ký các văn bản (kể cả Tờ trình đề nghị công nhận, chuẩn y các chức danh trong Ban Thường trực); các chức danh Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực được ký các văn bản sau khi có quyết định chuẩn y của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp.

**III. THỜI GIAN ĐẠI HỘI, CƠ CẤU THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI**

**1. Cơ cấu thành phần đại biểu dự Đại hội**

Lựa chọn, giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội phải tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, uy tín, đại diện cho các tầng lớp nhân dân, đóng góp tâm huyết, trách nhiệm cho thành công của Đại hội.

- Cơ cấu thành phần đại biểu chính thức của Đại hội gồm:

+ Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam đương nhiệm của cấp tổ chức Đại hội.

+ Đại biểu được phân bổ cho MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp và các tổ chức thành viên cùng cấp.

+ Đại biểu chỉ định (nếu có).

+ Nhân sự được giới thiệu, để hiệp thương cử vào Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

- Cơ cấu thành phần đại biểu khách mời của Đại hội: Tùy tình hình cụ thể của từng địa phương để quyết định số lượng, thành phần khách mời cho phù hợp.

**2. Số lượng đại biểu, thời gian tổ chức Đại hội**

Số lượng đại biểu nên tương đương với nhiệm kỳ đại hội trước, căn cứ vào tình hình cụ thể của từng địa phương có thể tăng thêm số lượng đại biểu của Đại hội nhưng không quá 10%. Cụ thể như sau:

- Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã: số lượng từ **80-130** đại biểu; thời gian Đại hội không quá 1 ngày, hoàn thành trong tháng 4/2024; tùy vào tình hình của các các địa phương và đơn vị tổ chức đại hội điểm có thể tổ chức Đại hội từ quý IV/2023 (lấy nhiệm kỳ 2024-2029).

- Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp huyện: số lượng **150- 200** đại biểu; thời gian Đại hội không quá 02 ngày và hoàn thành trong tháng 6/2024; thời gian tổ chức Đại hội điểm của cấp huyện do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh quy định.

**3. Hiệp thương cử đại biểu đi dự Đại hội cấp trên trực tiếp**

Để nâng cao chất lượng đại biểu dự đại hội và thảo luận, đóng góp vào các nội dung của Đại hội, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội căn cứ vào số lượng, cơ cấu thành phần đại biểu được phân bổ và tình hình, đặc điểm cụ thể của địa phương, lựa chọn, giới thiệu nhân sự (chính thức và dự khuyết) để trình ra Đại hội hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp theo quy định. Nhân sự được cử đi dự đại hội cấp trên phải được quá nửa (1/2) tổng số đại biểu dự Đại hội tán thành. Số lượng đại biểu dự khuyết do Đại hội mỗi cấp xem xét quyết định.

**4. Chương trình Đại hội**

Nội dung, chương trình Đại hội MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã (*Phụ lục 2 về Chương trình Đại hội kèm theo để tham khảo).*

**5. Nhiệm kỳ đại hội đối với đơn vị hành chính mới được sắp xếp lại**

Đối với những đơn vị cấp xã mới thực hiện việc sắp xếp sáp nhập theo Nghị quyết của Quốc hội đã tổ chức Đại hội được ½ nhiệm kỳ tính đến thời điểm Đại hội nhiệm kỳ mới (cấp xã tính đến hết tháng 4/2024) theo quy định của Điều lệ thì tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.

 Đối với các đơn vị mới Đại hội khi tiến hành sắp xếp sáp nhập chưa được 1/2 nhiệm kỳ theo quy định (cấp xã tính đến hết tháng 4/2024) thì tổ chức Hội nghị đại biểu để góp ý kiến vào văn kiện của Đại hội MTTQ Việt Nam cấp trên, đánh giá kết quả thực hiện chương trình phối hợp thống nhất hành động của cấp mình, bổ sung phương hướng nhiệm vụ thời gian tới và hiệp thương cử đại biểu dự Đại hội MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp.

**6. Về tổ chức Hội nghị Ban công tác Mặt trận**

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã hướng dẫn các Ban Công tác Mặt trận việc rà soát, củng cố, kiện toàn Ban Công tác Mặt trận theo Điều 27, Chương IV, Điều lệ MTTQ Việt Nam trước khi tiến hành Hội nghị.

Hội nghị Ban công tác Mặt trận được tổ chức trước khi Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã ít nhất 15 ngày. Chương trình, nội dung của Hội nghị Ban Công tác Mặt trận như sau:

- Quán triệt Chỉ thị số 22- CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng; thông tri chỉ đạo đại hội của cấp tỉnh, cấp huyện và kế hoạch tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã nhiệm kỳ mới.

- Thảo luận đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo nhiệm kỳ và chương trình hành động của MTTQ Việt Nam cấp xã trong nhiệm kỳ mới.

- Căn cứ vào số lượng, thành phần đại biểu được phân bổ để hiệp thương cử đại biểu đi dự Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã.

- Phát động phong trào thi đua chào mừng Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X với mục tiêu, chương trình, việc làm, công trình cụ thể nhằm tạo khí thế phấn khởi của nhân dân trong cộng đồng dân cư.

- Thông qua Nghị quyết Hội nghị.

\* Về tiêu chuẩn nhân sự Trưởng ban Công tác Mặt trận phải đảm bảo theo Mục 2 khoản 2.1. Tiêu chuẩn chung của Ủy viên Ủy ban, về độ tuổi trưởng ban Công tác Mặt trận nên tối đa là 75 tuổi (tính đến tháng 12/2023), trường hợp trên 75 tuổi, có sức khỏe tốt và nhiệt tình công tác thì phải xin ý kiến chỉ đạo của của Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã.

**7. Về Duyệt Đại hội và chuẩn y nhân sự nhiệm kỳ mới**

- Sau khi Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp duyệt xong văn kiện, nhân sự Đại hội thì Ban Thường trực cấp Đại hội cáo cáo Ban Thường trực MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp để bố trí lịch duyệt Đại hội. Lưu ý lịch duyệt Đại hội đối với ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp trên trực tiếp chậm nhất là 15 ngày trước khi tổ chức Đại hội.

- Hồ sơ chuẩn y các chức danh *(Phụ lục 3 kèm theo).*

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Thông tri số 09-TT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hướng dẫn này, Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp huyện triển khai thực hiện tốt các công việc sau:

**1.** Ban hành Hướng dẫn để triển khai tổ chức Đại hội cấp mình và hướng dẫn cho cấp xã triển khai tổ chức Đại hội (Hướng dẫn cụ thể xây dựng báo cáo chính trị, Đề án nhân sự và các văn bản liên quan để triển khai, tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam; về nội dung, cách thức tổ chức Hội nghị Ban Công tác Mặt trận phù hợp với điệu kiện cụ thể của từng địa phương cơ sở).

**2.** Lựa chọn và chỉ đạo Đại hội điểm ở cấp xã để rút kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện, đồng thời phân công các đồng chí trong Ban Thường trực theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam của cấp xã.

**3.** Phối hợp với các tổ chức thành viên, các ban, ngành, cơ quan, đơn vị tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội; phát động phong trào thi đua chào mừng Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X.

  **4**. Thường xuyên duy trì chế độ thông tin, báo cáo tiến độ, kết quả Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp theo thời gian quy định về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (qua Ban Tổ chức-Tuyên giáo) để tổng hợp. Các vấn đề vướng mắc, phát sinh (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện trao đổi, báo cáo với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (qua Ban Tổ chức-Tuyên giáo) để xem xét, thống nhất./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi gửi****:*- Ban TT Ủy ban TW MTTQ Việt nam (để b/c);- Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(để b/c);*- Các ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy*;*- Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy;- Ban TT Uỷ ban MTTQ các huyện, TP;*-* Các ban cơ quan Ủy ban MTTQ tỉnh;*-* Lưu: VT, TCTG.                    | TM. BAN THƯỜNG TRỰC**CHỦ TỊCH****Đoàn Văn Hùng** |
|  |  |

**PHỤ LỤC 1**

**CÁCH TÍNH TUỔI THAM GIA BAN THƯỜNG TRỰC**

 **ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM NHIỆM KỲ 2024-2029**

 **(***Ban hành**kèm theo Hướng dẫn số* ***39****: /HD-MTTQ, ngày18/7/2023 của
 Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Nam Định)*

Căn cứ Bộ Luật lao động năm 2019; Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ “Quy định về tuổi nghỉ hưu”; Kết luận số 08-KL/TW, ngày 15/6/2021 của của Bộ Chính trị “về độ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử”; Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW, ngày 26/7/2021 của Ban Tổ chức Trung ương “Hướng dẫn một số nội dung tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử”, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn một số nội dung về cách tính tuổi như sau:

 1. Lấy tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Bộ Luật lao động năm 2019 và Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ “Quy định về tuổi nghỉ hưu” để làm căn cứ xác định điều kiện về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

3. Thời điểm tính: là thời điểm cơ quan có thẩm quyền nhận được tờ trình, hồ sơ nhân sự theo quy định và có tính đến thời gian Đại hội MTTQ Việt Nam của cấp tổ chức Đại hội.

4. Cách tính: lấy tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm đại hội, nếu còn đủ 5 năm (60 tháng) trở lên thì đủ điều kiện về độ tuổi đối với những đồng chí lần đầu tham gia; đủ 2,5 năm (30 tháng) trở lên đối với những đồng chí tái cử.

**Ví dụ về cách tính:**

**(1) Độ tuổi tham gia lần đầu**

***- Cấp xã*** (áp dụng chức danh Chủ tịch MTTQ) nếu tổ chức Đại hội trong tháng 4/2024: ***Nam sinh từ tháng 4/1967 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 5/1971 trở lại đây, cụ thể:***

Nam sinh tháng 4/1967, theo Nghị định số [135/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-135-2020-nd-cp-tuoi-nghi-huu-445512.aspx) thì tuổi nghỉ hưu là 62 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 4/2024 tuổi của cán bộ là 57 tuổi *(62 tuổi - 57 tuổi = 5 năm)*; như vậy, đến thời điểm tháng 4/2024 đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu.

Nữ sinh tháng 5/1971, theo Nghị định số [135/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-135-2020-nd-cp-tuoi-nghi-huu-445512.aspx) thì tuổi nghỉ hưu là 58 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 4/2024 tuổi của cán bộ là 52 tuổi 11 tháng *(58 tuổi - 52 tuổi 11 tháng = 5 năm 1 tháng)*; như vậy, đến thời điểm tháng 4/2024 đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu.

***- Cấp huyện***, nếu tổ chức Đại hội trong tháng 6/2024: ***Nam sinh từ tháng 6/1967 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 6/1971 trở lại đây.***

Nam sinh tháng 6/1967, theo Nghị định số [135/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-135-2020-nd-cp-tuoi-nghi-huu-445512.aspx) thì tuổi nghỉ hưu là 62 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 6/2024 tuổi của cán bộ là 57 tuổi *(62 tuổi - 57 tuổi = 5 năm)*; như vậy, đến thời điểm tháng 6/2024 đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu.

Nữ sinh tháng 6/1971, theo Nghị định số [135/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-135-2020-nd-cp-tuoi-nghi-huu-445512.aspx) thì tuổi nghỉ hưu là 58 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 6/2024 tuổi của cán bộ là 53 tuổi *(58 tuổi - 53 tuổi = 5 năm)*; như vậy, đến thời điểm tháng 6/2024 đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu.

***- Đối với cấp tỉnh***, nếu tổ chức Đại hội trong tháng 8/2024: ***Nam sinh từ tháng 8/1967 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 7/1971 trở lại đây.***

Nam sinh tháng 8/1967, theo Nghị định số [135/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-135-2020-nd-cp-tuoi-nghi-huu-445512.aspx) thì tuổi nghỉ hưu là 62 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 8/2024 tuổi của cán bộ là 57 tuổi *(62 tuổi - 57 tuổi = 5 năm)*; như vậy, đến thời điểm tháng 8/2024 đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu.

Nữ sinh tháng 8/1971, theo Nghị định số [135/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-135-2020-nd-cp-tuoi-nghi-huu-445512.aspx) thì tuổi nghỉ hưu là 58 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 8/2024 tuổi của cán bộ là 53 tuổi *(58 tuổi - 53 tuổi = 5 năm)*; như vậy, đến thời điểm tháng 8/2024 đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu.

**(2). Độ tuổi giới thiệu tái cử**

***- Cấp xã***: (áp dụng đối với chức danh Chủ tịch MTTQ): Nếu tổ chức Đại hội trong tháng 4/2024, độ tuổi tham gia: ***Nam sinh từ tháng 4/1965 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 10/1969 trở lại đây.***

Nam sinh tháng 4/1965, theo Nghị định số [135/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-135-2020-nd-cp-tuoi-nghi-huu-445512.aspx) thì tuổi nghỉ hưu là 61 tuổi 6 tháng, tại thời điểm đại hội tháng 4/2024 tuổi của cán bộ là 59 tuổi *(61 tuổi 6 tháng - 59 tuổi = 2,5 năm = 30 tháng)*; như vậy, đến thời điểm tháng 4/2024 đủ tuổi giới thiệu tái cử.

Nữ sinh tháng 10/1969, theo Nghị định số [135/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-135-2020-nd-cp-tuoi-nghi-huu-445512.aspx) thì tuổi nghỉ hưu là 57 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 4/2024 tuổi của cán bộ là 54 tuổi 6 tháng *(57 tuổi - 54 tuổi 6 tháng = 2,5 năm = 30 tháng)*; như vậy, đến thời điểm tháng 4/2024 đủ tuổi giới thiệu tái cử

***- Cấp huyện***: Nếu tổ chức Đại hội trong tháng 6/2024, độ tuổi tham gia: ***Nam sinh từ tháng 6/1965 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 12/1969 trở lại đây.***

Nam sinh tháng 6/1965, theo Nghị định số [135/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-135-2020-nd-cp-tuoi-nghi-huu-445512.aspx) thì tuổi nghỉ hưu là 61 tuổi 6 tháng, tại thời điểm đại hội tháng 6/2024 tuổi của cán bộ là 59 tuổi *(61 tuổi 6 tháng - 59 tuổi = 2,5 năm = 30 tháng)*; như vậy, đến thời điểm tháng 5/2024 đủ tuổi giới thiệu tái cử.

Nữ sinh tháng 12/1969, theo Nghị định số [135/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-135-2020-nd-cp-tuoi-nghi-huu-445512.aspx) thì tuổi nghỉ hưu là 57 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 6/2024 tuổi của cán bộ là 54 tuổi 6 tháng *(57 tuổi - 54 tuổi 6 tháng = 2,5 năm = 30 tháng)*; như vậy, đến thời điểm tháng 6/2024 đủ tuổi giới thiệu tái cử.

***- Cấp tỉnh***: Nếu tổ chức Đại hội trong tháng 8/2024, độ tuổi tham gia: ***Nam sinh từ tháng 7/1965 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 12/1969 trở lại đây.***

Nam sinh tháng 7/1965, theo Nghị định số [135/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-135-2020-nd-cp-tuoi-nghi-huu-445512.aspx) thì tuổi nghỉ hưu là 61 tuổi 9 tháng, tại thời điểm đại hội tháng 8/2024 tuổi của cán bộ là 59 tuổi 01 tháng *(61 tuổi 9 tháng – 59 tuổi 1 tháng = 2 năm 8 tháng = 32 tháng)*; như vậy, đến thời điểm tháng 8/2024 đủ tuổi giới thiệu tái cử *dư 2 tháng*.

Nữ sinh tháng 01/1970, theo Nghị định số [135/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-135-2020-nd-cp-tuoi-nghi-huu-445512.aspx) thì tuổi nghỉ hưu là 57 tuổi 4 tháng, tại thời điểm đại hội tháng 8/2024 tuổi của cán bộ là 54 tuổi 7 tháng *(57 tuổi 4 tháng - 54 tuổi 7 tháng = 2 năm 9 tháng = 33 tháng)*; như vậy, đến thời điểm tháng 8/2024 đủ tuổi giới thiệu tái cử *dư 3 tháng.*

**PHỤ LỤC 2**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI MTTQ VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số :****39*** */HD-MTTQ, ngày18 /7/2023 của
Ban Thường trựcỦy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Nam Định)*

1. Nghi lễ chào cờ.

2. Hiệp thương cử Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội.

3. Khai mạc Đại hội

4. Phát biểu chào mừng của đoàn đại biểu đại diện các tầng lớp nhân dân; 5. Báo cáo tổng hợp tình hình đại biểu dự Đại hội.

6. Trình bày dự thảo báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2019-2024, phương hướng nhiệm vụ, chương trình hành động của nhiệm kỳ 2024-2029 (nên trình bày bằng bản tóm tắt, thời gian không quá 30 phút); Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2019-2024.

7. Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện của Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp mình; ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện của Đại hội MTTQ Việt Nam cấp trên, ý kiến đề nghị sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam (nếu có).

8. Tham luận của đại biểu dự Đại hội.

9. Phát biểu của đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên;

10. Phát biểu của đại diện Cấp uỷ cùng cấp.

11. Báo cáo dự kiến danh sách nhân sự và hiệp thương cử Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.

12. Họp Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới (phiên thứ nhất) để hiệp thương cử các chức danh trong Ban Thường trực (Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực).

13. Báo cáo kết quả phiên họp đầu tiên của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới về việc hiệp thương cử nhân sự trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.

14. Ra mắt Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới; đại diện Ủy ban MTTQ nhiệm kỳ mới phát biểu nhận nhiệm vụ.

15. Hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp.

16. Chia tay các vị thôi không tham gia Ủy ban MTTQ nhiệm kỳ mới (tùy điều kiện thực tế).

17. Công bố các quyết định khen thưởng (nếu có).

18. Thông qua Nghị quyết Đại hội.

19. Phát biểu Bế mạc Đại hội

20. Nghi lễ chào cờ.

**PHỤ LỤC 3**

**DUYỆT VÀ CHUẨN Y KẾT QUẢ ĐẠI HỘI MTTQ VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số :****39*** */HD-MTTQ, ngày 18 /7/2023 của
Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Nam Định)*

**1. Duyệt, cho ý kiến về công tác tổ chức Đại hội**

*1.1. Thẩm quyền duyệt, cho ý kiến về nội dung Đại hội*

- Ban Thường vụ cấp ủy duyệt nội dung, chương trình Đại hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp cho ý kiến về nội dung, chương trình Đại hội MTTQ Việt Nam của cấp Đại hội sau khi đã được Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp phê duyệt (Cấp tỉnh cho ý kiến nội dung, chương trình Đại hội MTTQ Việt Nam cấp huyện; cấp huyện cho ý kiến đối với cấp xã).

*1.2. Hồ sơ duyệt công tác tổ chức Đại hội*

- Dự kiến thời gian, chương trình Đại hội.

- Dự thảo báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2019-2024, Phương hướng, nhiệm vụ, chương trình hành động nhiệm kỳ 2024-2029.

- Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Uỷ ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2019-2024.

- Đề án Nhân sự Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2024-2029; Danh sách trích ngang dự kiến nhân sự tham gia Uỷ ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2024-2029.

- Văn bản của cấp uỷ cùng cấp cho ý kiến về việc tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam.

**2. Chuẩn y chức danh trong Ban Thường trực.**

- Trong thời hạn 10 ngày sau Đại hội, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới gửi báo cáo về Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp gồm:

+ Nghị quyết Đại hội;

+ Văn bản giới thiệu nhân sự Ban Thường trực và các chức danh đề Đại hội hiệp thương (Nghị quyết, kết luận...) của cấp ủy;

+ Biên bản hội nghị Uỷ ban MTTQ Việt Nam lần thứ nhất.

+ Tờ trình (công văn) đề nghị công nhận các chức danh trong Ban Thường trực và sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C-TC/TW) của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp chuẩn y các chức danh trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới theo quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam.